

Số: 02/2024/QĐST-DS

Tam Đảo, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C (V); người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt P, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng V- chi nhánh B; ông Đỗ Trần Việt H, trưởng phòng tổng hợp Ngân hàng V1- chi nhánh B; địa chỉ trụ sở: Thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Lê Thanh H1, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị P1, sinh năm 1999; đều trú tại: Thôn M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 thống nhất còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần C (V) số tiền tính đến ngày 02/02/2024 là: 918.224.939đ (Chín trăm mười tám triệu hai trăm hai tư nghìn chín trăm ba chín đồng). Trong đó nợ gốc là: 780.000.000đ, nợ lãi quá hạn là: 136.248.876đ, lãi phạt là: 1.976.063đ, cùng khoản lãi phát sinh từ ngày 03/02/2024 của Hợp đồng tín dụng số: 22.68.0116/2022/HĐBĐ/NHCT262 ngày 23/9/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 25/2/2024 anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 thanh toán trả cho Ngân hàng V 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

Ngày 25/4/2024 anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 thanh toán trả cho Ngân hàng V 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

Ngày 25/6/2024 anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 thanh toán trả cho Ngân hàng V 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc.

Ngày 25/9/2024 anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 thanh toán trả cho Ngân hàng V 180.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi 138.224.939đ (Một trăm ba tám triệu hai trăm hai bốn nghìn chín trăm ba chín đồng). Buộc anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 còn phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 03/02/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Nếu Anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số DD802833, thửa 581, tờ bản đồ số 50, diện tích 355,2m² (trong đó đất ở diện tích 100m², đất trồng cây lâu năm 255,2m²) do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh V cấp ngày 24/08/2021 đứng tên ông Lê Thanh H1; địa chỉ tài sản: Thôn M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc và các tài sản khác gắn liền trên đất để thu hồi nợ cho Ngân hàng (thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 22.68.0116/2022/HĐBĐ/NHCT262 ngày 23/09/2022 và sơ đồ hiện trạng thửa đất và tài sản gắn liền với đất ngày 21/12/2023).

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP C và xử lý các tài sản khác, các nguồn thu nhập khác của anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 để trả nợ cho Ngân hàng.

Về chi phí xem xét thẩm định Ngân hàng xin chịu toàn bộ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Thanh H1 và chị Nguyễn Thị P1 nộp toàn bộ án phí sơ thẩm là 19.773.374đ (Mười chín triệu bảy trăm bảy ba nghìn ba trăm bảy tư đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 19.200.000đ (Mười chín triệu hai trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001503 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

